

I. Phần trắc nghiệm.

Chọn câu trả lời đúng:

Câu 1 Số gồm 6 trăm, 2 chục và 7 đơn vị viết là:

- A. 627 B. 726 C. 276 D. 672

Câu 2 Số *hai trăm linh tám* viết là:

- A. 280 B. 218 C. 208 D. 820

Câu 3 Hiệu của 592 và 275 là:

- A. 327 B. 317 C. 767 D. 867

Câu 4 Trong các số: 515, 143, 372, 505; số lớn nhất là:

- A. 515 B. 143 C. 372 D. 505

Câu 5 Số liền sau số tròn trăm lớn nhất có ba chữ số là:

- A. 899 B. 989 C. 991 D. 901

Câu 6 Trong các phép tính sau, phép tính có kết quả nhỏ nhất là:

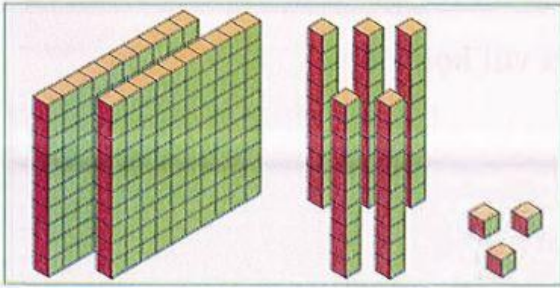
- A. $359 + 29$ B. $548 - 72$ C. $952 - 349$ D. $102 + 248$

Câu 7 An ra cửa hàng tạp hóa mua một cái kẹo mút có giá là 1000 đồng. An đưa cho cô bán hàng 5 tờ tiền thì vừa đủ tiền trả cái kẹo mút. Vậy, trong 5 tờ tiền An đưa cho cô bán hàng:

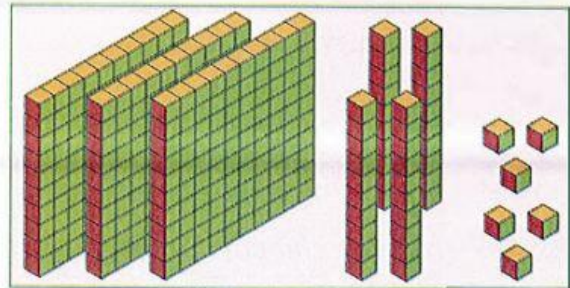
- A. Chắc chắn có 1 tờ 500 đồng. B. Chắc chắn có 1 tờ 200 đồng.
C. Có thể có 4 tờ 100 đồng. D. Không thể có 5 tờ toàn tờ 200 đồng.

II. Phần tự luận.

Bài 1 Số?



gồm trăm, chục
và đơn vị.



gồm trăm, chục
và đơn vị.

Bài 2 Số?

Số liền trước	Số đã cho	Số liền sau
<input type="text"/>	500	<input type="text"/>
<input type="text"/>	349	<input type="text"/>

Số liền trước	Số đã cho	Số liền sau
<input type="text"/>	988	<input type="text"/>
<input type="text"/>	770	<input type="text"/>

Bài 3 Đặt tính rồi tính:

$482 + 109$

$627 - 152$

$383 + 72$

$564 - 29$

$813 - 7$

Bài 4 Viết các số sau thành tổng các trăm, chục, đơn vị:

$968 =$ + +

$543 =$ + +

$744 =$ + +

$286 =$ + +

Bài 5 > ; < ; = ?

309 376

762 $700 + 40 + 5$

$534 - 93$ $105 + 336$

815 772

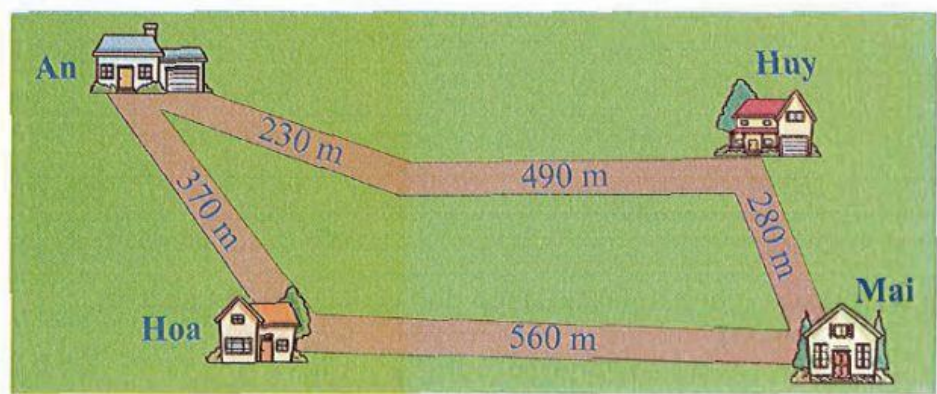
567 $500 + 70$

$666 + 63$ $785 - 9$

Bài 6 Sắp xếp các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn:



Bài 7 Quan sát sơ đồ sau và cho biết:



a. Nhà An cách nhà Huy bao nhiêu mét?

Bài giải

b. Điền vào chỗ trống một trong các từ "chắc chắn", "có thể" hoặc "không thể":

Để đến nhà Mai nhanh hơn, An đi qua nhà Hoa.